

Số: 16/2026/QĐCNTTLH

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 36 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Vũ H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2026 của chị Đinh Thị B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Đinh Thị B - sinh ngày 28/11/1994

CCCD: 008194009568; Nơi ĐKKHKT: Thôn XH, xã HY, tỉnh Tuyên Quang

Người bị kiện: Anh Nguyễn Vũ H – sinh ngày 07/9/1994

CCCD: 001094019501; Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã PD, thành phố Hà Nội

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Vũ H thuận tình ly hôn.

{Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2022 ngày 11/02/2022 tại UBND xã HM, huyện PX, thành phố Hà Nội (nay là xã PD, thành phố Hà Nội) giữa chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Vũ H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 06/3/2026}.

1.2. Về con chung: Chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Vũ H đều xác nhận chưa có con chung nên không đề nghị Tòa giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Chị Đinh Thị B và anh Nguyễn Vũ H đều không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND KV12- Hà Nội;
- Phòng THADS KV12 – Hà Nội;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện